

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030

Mật độ chăn nuôi của tỉnh không quá 1,0 đơn vị vật nuôi/héc-ta (ĐVN/ha) đất nông nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện quy định này ở các địa phương và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời; trong trường hợp cần thiết thì chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định mật độ chăn nuôi cho phù hợp.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định diện tích

đất nông nghiệp để làm căn cứ cho các địa phương tính toán, xác định việc điều chỉnh kế hoạch phát triển chăn nuôi cho phù hợp.

c) Các sở, ngành liên quan căn cứ Quyết định này triển khai các nội dung theo thẩm quyền.

d) Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn do địa phương quản lý.

b) Căn cứ quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về mật độ chăn nuôi để định hướng, xây dựng kế hoạch chăn nuôi của địa phương.

c) Định kỳ tổ chức, triển khai thực hiện thống kê, kê khai hoạt động chăn nuôi trên địa bàn để làm căn cứ xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện phát triển chăn nuôi đảm bảo yêu cầu về mật độ chăn nuôi theo quy định.

d) Kiểm tra, quản lý mật độ chăn nuôi tại địa phương đảm bảo phù hợp với mật độ chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

đ) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định về mật độ chăn nuôi trong trường hợp cần thiết.

e) Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về hoạt động chăn nuôi trên địa bàn trước ngày 08 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

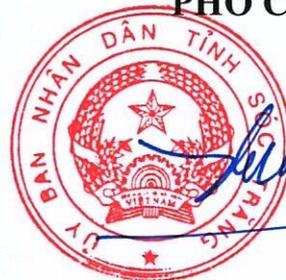
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
- Công báo tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT, KT (11b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam